

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2584 /KH-UBND

Bình Thuận, ngày 11 tháng 7 năm 2024

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện Kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 tỉnh Bình Thuận**

Thực hiện Luật Đất đai năm 2013; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật đất đai; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai; Thông tư số 27/2018/TT-BTNMT ngày 14/12/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất; Công văn số 9344/BTNMT-ĐKDLTTĐĐ ngày 02/11/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc thực hiện thống kê diện tích đất đai năm 2023 và chuẩn bị kiểm kê đất đai năm 2024; Quyết định số 2587/QĐ-UBND của UBND tỉnh Bình Thuận ngày 13/12/2023 về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch chuẩn bị và thực hiện công tác kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh Bình Thuận, với nội dung như sau:

#### **I. Mục đích, yêu cầu:**

##### **1. Mục đích:**

- Chuẩn bị công tác kiểm kê đất đai năm 2024, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

- Việc kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 nhằm đánh giá hiện trạng sử dụng đất, thực trạng tình hình quản lý, sử dụng đất, tình hình biến động đất đai, tình hình thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt của từng đơn vị hành chính cấp xã, huyện, tỉnh. Trên cơ sở đó, đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng đất trên địa bàn tỉnh. Cung cấp thông tin phục vụ cho các hoạt động kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, và các nhu cầu sử dụng đất của các ngành, các lĩnh vực xã hội khác.

- Làm căn cứ để lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

- Làm cơ sở đề xuất việc điều chỉnh chính sách, pháp luật về đất đai.

- Cung cấp số liệu để xây dựng niên giám thống kê các cấp và phục vụ

nhu cầu thông tin đất đai cho các hoạt động kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, nghiên cứu khoa học, giáo dục và đào tạo, các nhu cầu khác của Nhà nước và xã hội.

## **2. Yêu cầu:**

Căn cứ chức năng nhiệm vụ các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố chuẩn bị các nguồn lực thực hiện kiểm kê kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024.

Việc kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 phải thực hiện đầy đủ chính xác, đúng thời gian; công tác tổ chức, thu thập xử lý thông tin bảo đảm chính xác, trung thực khách quan, phản ánh thực tế sử dụng đất; phù hợp với hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính các cấp đã được cơ quan có thẩm quyền công nhận, bàn giao sử dụng.

Kiểm kê đất đai phải được thực hiện trực tiếp từ xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã); UBND cấp xã có trách nhiệm triển khai thực hiện công tác kiểm kê đất đai trên địa bàn và chịu trách nhiệm về số liệu báo cáo kiểm kê đất đai.

Thời gian chuẩn bị và thực hiện việc kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh đảm bảo thời gian theo quy định tại Thông tư số 27/2018/TT-BTNMT ngày 14/12/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và phù hợp với tình hình thực tế địa phương.

## **II. Phạm vi, đối tượng kiểm kê đất đai:**

### **1. Phạm vi thực hiện:**

- Kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 được tiến hành trong phạm vi toàn tỉnh theo các cấp hành chính, trong đó xã, phường, thị trấn là đơn vị cơ bản thực hiện kiểm kê đất đai. Kết quả kiểm kê đất đai năm 2024 của cấp xã là cơ sở để tổng hợp số liệu kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất của cấp huyện, cấp tỉnh.

- Việc kiểm kê đất đai sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh do Bộ Quốc phòng, Bộ Công an chủ trì, phối hợp với UBND tỉnh thực hiện theo quy định tại Thông tư số 27/2018/TT-BTNMT ngày 14/12/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Kết thúc kỳ kiểm kê đất đai sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh báo cáo số liệu kiểm kê cho Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp.

### **2. Đối tượng kiểm kê đất đai:**

Đối tượng kiểm kê đất đai gồm: Kiểm kê đất đai về loại đất; về loại đối tượng sử dụng đất; về loại đối tượng được Nhà nước giao quản lý đất và kiểm kê theo khu vực tổng hợp được thực hiện theo quy định tại Điều 8, Điều 9, Điều 10 Thông tư số 27/2018/TT-BTNMT ngày 14/12/2018 và theo Công văn số 9344/BTNMT-ĐKDLTTĐĐ ngày 02/11/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc thực hiện thống kê diện tích đất đai năm 2023 và chuẩn bị kiểm kê đất đai năm 2024.

### **III. Nội dung kiểm kê đất đai và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất:**

#### **1. Nội dung kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024:**

##### ***a) Kiểm kê đất đai:***

- Nội dung kiểm kê đất đai năm 2024 được thực hiện theo từng đơn vị hành chính các cấp, xác định được diện tích các loại đất; diện tích các đối tượng đang quản lý, sử dụng đất theo quy định của pháp luật đất đai hiện hành và theo hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Kiểm kê đất đai chuyên đề được thực hiện theo chỉ thị, quyết định của Thủ tướng Chính phủ hoặc Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và theo yêu cầu tại Công văn số 9344/BTNMT-ĐKDLTTĐĐ ngày 02/11/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường gồm: Tình hình quản lý, sử dụng đất đất sân golf, cảng hàng không, sân bay; đồng thời kiểm kê các loại đất khác theo yêu cầu của Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Các chỉ tiêu kiểm kê, số liệu tổng hợp theo quy định.

##### ***b) Lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất các cấp năm 2024:***

- Bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 được lập trên phạm vi toàn tỉnh theo đơn vị hành chính cấp xã, huyện, tỉnh, cụ thể:

+ Bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã được lập là bản đồ hiện trạng sử dụng đất cơ bản;

+ Bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp huyện được lập trên cơ sở tiếp biên, tổng hợp, khái quát hóa từ bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã;

+ Bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp tỉnh được tổng hợp từ bản đồ hiện trạng sử dụng đất của cấp huyện.

- Nội dung, phương pháp và ký hiệu thể hiện trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất thực hiện theo quy định tại Thông tư số 27/2018/TT-BTNMT

##### ***c) Phân tích, đánh giá tình hình quản lý, sử dụng đất đến năm 2024:***

Trên cơ sở số liệu điều tra, kiểm kê đất đai đã được thu thập, tổng hợp, phải thực hiện phân tích, đánh giá thực trạng sử dụng từng loại đất, tình hình biến động đất đai 5 năm qua; tình hình quản lý, sử dụng đất đai của từng địa phương, nhất là việc quản lý, thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; tình hình giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất. Việc chấp hành pháp luật đất đai của các tổ chức, cá nhân đang sử dụng đất; làm rõ nguyên nhân hạn chế, yếu kém, đề xuất đổi mới cơ chế, chính sách pháp luật đất đai và các biện pháp tăng cường công tác quản lý, sử dụng đất đai trong những năm tới.

***d) Xây dựng báo cáo kết quả kiểm kê đất đai năm 2024:***

Trên cơ sở số liệu kiểm kê diện tích đất đai năm 2024, số liệu kiểm kê đất đai năm 2019 và số liệu thống kê đất đai các năm 2020, 2021, 2022 và 2023, từng cấp phải xây dựng báo cáo kết quả kiểm kê đất đai tại thời điểm 31/12/2024. Nội dung báo cáo kết quả kiểm kê hiện trạng sử dụng đất năm 2024 của cấp xã, cấp huyện và cấp tỉnh phải phản ánh đầy đủ các nội dung theo quy định tại Khoản 2, Điều 15 Thông tư số 27/2018/TT-BTNMT và chỉ thị, quyết định của Thủ tướng Chính phủ hoặc Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường (nếu có). Ngoài ra cần tổng hợp, phân tích, đánh giá tình hình quản lý đất đai của địa phương; làm rõ những điểm còn hạn chế, yếu kém và nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém, trên cơ sở đó đề xuất các giải pháp để tăng cường quản lý đất đai, nâng cao hiệu quả sử dụng đất. Đánh giá tình hình tranh chấp, giải quyết tranh chấp địa giới hành chính thực hiện trong kỳ kiểm kê.

***d) Trình phê duyệt và ban hành kết quả kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024:***

- Thẩm quyền phê duyệt và công bố kết quả thống kê, kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất định kỳ như sau:

+ Thống kê đất đai, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất của cấp xã do UBND cấp xã tổ chức thực hiện; công chức địa chính cấp xã có trách nhiệm giúp UBND cấp xã thực hiện và ký xác nhận các biểu thống kê, kiểm kê đất đai và bản đồ hiện trạng sử dụng đất của cấp xã; Chủ tịch UBND cấp xã phê duyệt các biểu thống kê, kiểm kê đất đai, bản đồ hiện trạng sử dụng đất và báo cáo kết quả thống kê, kiểm kê đất đai của cấp xã gửi UBND cấp huyện.

+ Thống kê đất đai, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất của cấp huyện do Phòng Tài nguyên và Môi trường giúp UBND cấp huyện tổ chức thực hiện; Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường ký xác nhận các biểu thống kê, kiểm kê đất đai và bản đồ hiện trạng sử dụng đất của cấp huyện; Chủ tịch UBND cấp huyện phê duyệt Biểu 01/TKĐĐ - Thống kê,

kiểm kê định kỳ diện tích đất đai, bản đồ hiện trạng sử dụng đất và báo cáo kết quả thống kê, kiểm kê đất đai của cấp huyện gửi Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

+ Thống kê đất đai, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất của cấp tỉnh do Sở Tài nguyên và Môi trường giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức thực hiện; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường ký xác nhận các biểu thống kê, kiểm kê đất đai và bản đồ hiện trạng sử dụng đất của cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt Biểu 01/TKĐĐ - Thống kê, kiểm kê định kỳ diện tích đất đai, bản đồ hiện trạng sử dụng đất và báo cáo kết quả thống kê, kiểm kê đất đai của cấp tỉnh gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Thẩm quyền phê duyệt và công bố kết quả kiểm kê đất đai chuyên đề như sau: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phối hợp tổ chức, chỉ đạo, thực hiện kiểm kê đất đai chuyên đề ở địa phương theo kế hoạch, hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

## **2. Phương pháp, trình tự thực hiện:**

Phương pháp, trình tự kiểm kê đất đai lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 thực hiện theo Thông tư số 27/2018/TT-BTNMT ngày 14/12/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và quy định pháp luật hiện hành.

a) Kiểm kê đất đai năm 2024 được thực hiện trên cơ sở tài liệu, dữ liệu đất đai hiện có, kết hợp với điều tra thực tế, khoanh vẽ, chỉnh lý lên bản đồ đối với các trường hợp biến động đất đai trong kỳ kiểm kê đất đai (từ năm 2020 đến hết năm 2024); kết quả kiểm kê đất đai năm 2024 được tổng hợp theo quy định và thể hiện trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất.

b) Kiểm kê đất đai chuyên đề được thực hiện bằng phương pháp điều tra trực tiếp và các phương pháp khác có liên quan để tổng hợp, báo cáo.

c) Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc tính toán, tổng hợp diện tích đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất các cấp để bảo đảm độ chính xác, thống nhất kết quả kiểm kê đất đai.

d) Tăng cường kiểm tra, giám sát chặt chẽ trong quá trình thực hiện; đặc biệt coi trọng việc kiểm tra nghiệm thu kết quả thực hiện của tất cả các công đoạn ở các cấp, nhất là việc thực hiện ở cấp xã nhằm bảo đảm yêu cầu chất lượng, tính trung thực của số liệu kiểm kê đất đai năm 2024.

## **3. Thời gian thực hiện:**

- Thời điểm kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 được tính đến hết ngày 31/12/2024.

- Thời gian thực hiện và thời điểm nộp báo cáo kết quả kiểm kê đất đai

và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 được quy định, như sau:

+ UBND cấp xã triển khai thực hiện từ ngày 01/8/2024; hoàn thành và nộp báo cáo kết quả lên UBND cấp huyện *trước ngày 16/01/2025*.

+ UBND cấp huyện hoàn thành và nộp báo cáo kết quả lên Ủy ban nhân dân tỉnh *trước ngày 01/3/2025*.

+ Ủy ban nhân dân tỉnh hoàn thành và nộp báo cáo kết quả về Bộ Tài nguyên và Môi trường *trước ngày 16/4/2025*.

#### **4. Sản phẩm giao nộp kết quả kiểm kê đất đai:**

Hồ sơ giao nộp kết quả kiểm kê hiện trạng sử dụng đất năm 2024 của các cấp được thực hiện theo quy định của Thông tư số 27/2018/TT-BTNMT và các tài liệu khác theo yêu cầu của Chính phủ và Bộ Tài nguyên và Môi trường (nếu có).

**5. Kinh phí thực hiện:** Kinh phí thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 từ ngân sách nhà nước theo quy định.

#### **6. Nhiệm vụ của các đơn vị, địa phương:**

##### **6.1. Sở Tài nguyên và Môi trường:**

- Lập phương án - dự toán kiểm kê đất đai, lập đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường, trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định.

- Tổ chức, chỉ đạo kiểm tra, nghiệm thu kết quả kiểm kê đất đai đảm bảo chất lượng và tiến độ theo quy định.

- Lựa chọn đơn vị tư vấn có đủ năng lực để triển khai thực hiện công tác kiểm kê, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Ban Chỉ đạo kiểm kê đất đai, xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 cấp tỉnh, Tổ chuyên viên giúp việc cho Ban Chỉ đạo của tỉnh.

- Tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ về xây dựng biểu mẫu, phương pháp kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất trên địa bàn tỉnh cho cán bộ chuyên môn của cấp huyện, cấp xã và các đơn vị sở, ban, ngành trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn UBND cấp huyện, UBND cấp xã thực hiện kiểm kê và tổng hợp số liệu theo hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Tổng hợp số liệu kiểm kê và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất của tỉnh theo đúng hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường; lập báo cáo

tổng hợp về kết quả kiểm kê và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn toàn tỉnh, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường *trước ngày 16/4/2025*.

### **6.2. Sở Tài chính:**

Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện các hoạt động kiểm kê đất đai, xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 của tỉnh.

### **6.3. Sở Nội vụ:**

Cung cấp các thông tin liên quan đến địa giới hành chính của các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong toàn tỉnh sau sắp xếp đơn vị hành chính theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; cung cấp hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính của các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã sau sắp xếp được cơ quan có thẩm quyền công nhận, đưa vào sử dụng theo quy định.

### **6.4. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh:**

Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các huyện, thành phố thực hiện rà soát, kiểm kê quỹ đất quốc phòng, đất an ninh đang quản lý sử dụng để thống nhất số liệu phục vụ yêu cầu tổng hợp kết quả kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 của từng địa phương; đồng thời, gửi kết quả về Sở Tài nguyên và Môi trường cùng thời điểm với thời điểm của UBND cấp huyện để tổng hợp chung toàn tỉnh.

### **6.5. Các sở, ngành có liên quan:**

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường cử cán bộ, công chức tham gia Tổ chuyên viên giúp việc cho Ban Chỉ đạo kiểm kê đất đai, xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 của tỉnh.

- Cung cấp các thông tin, tài liệu, hồ sơ có liên quan đến việc sử dụng đất đai do ngành quản lý theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo kiểm kê đất đai.

- Tham gia ý kiến xây dựng báo cáo kết quả kiểm kê đất đai năm 2024.

### **6.6. Báo Bình Thuận, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh:**

Thực hiện công tác tuyên truyền về chủ trương, kế hoạch kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương.

### **6.7. UBND các huyện, thị xã, thành phố:**

- Xây dựng kế hoạch, phương án kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất và tổ chức chỉ đạo thực hiện trên địa bàn cấp huyện; chuẩn bị

nhân lực, thiết bị kỹ thuật theo quy định để phục vụ cho kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024.

- Phổ biến, quán triệt nhiệm vụ đến các ngành, các cấp và tuyên truyền cho người dân về chủ trương, kế hoạch thực hiện kiểm kê đất đai; rà soát phạm vi địa giới hành chính; xác định các trường hợp đang có tranh chấp địa giới hoặc không thống nhất giữa hồ sơ địa giới với thực địa để làm việc với các địa phương liên quan để thống nhất xác định phạm vi kiểm kê và chỉ đạo cấp xã thực hiện.

- Chỉ đạo UBND cấp xã, các phòng, ban có liên quan triển khai thực hiện, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- Báo cáo khó khăn vướng mắc; lỗi kỹ thuật khi sử dụng phần mềm kiểm kê để kịp thời giải quyết đảm bảo tiến độ.

#### **6.8. UBND các xã, phường, thị trấn:**

Tập trung huy động lực lượng, tổ chức thực hiện kiểm kê đất đai, xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất bảo đảm chất lượng và tiến độ.

#### **IV. Tổ chức thực hiện:**

- Trên cơ sở nhiệm vụ của Kế hoạch này, UBND các huyện, thị xã và thành phố và các sở, ngành có liên quan xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức thực hiện kiểm kê đất đai, xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 của địa phương, của đơn vị, đảm bảo chất lượng và tiến độ theo quy định. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (*thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường*) để phối hợp giải quyết.

- Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc thực hiện Kế hoạch này và tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Tài nguyên và Môi trường kết quả thực hiện theo đúng thời gian quy định.

- Căn cứ kế hoạch này, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả và đảm bảo tiến độ./.

#### **Nơi nhận:**

- Bộ Tài nguyên và Môi trường (b/c);
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Các đơn vị nêu tại điểm 6 mục III;
- UBND các xã, phường, thị trấn (*để nghị UBND cấp huyện sao gửi*);
- Lưu: VT, KT. Đức

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phan Văn Đăng**